

hoặc cỡ nhỏ.

4. Củng cố: 4-5'

HS tranh bày bài hát theo hình thức tập ca

Gọi một nhóm lên tranh bày

Dẫn đầu HS về nhà tập biểu diễn bài hát.

Tập viết

Ôn chữ hoa: C

I- Mục tiêu:

- Viết chữ viết hoa C (1 dòng) L,N(1 dòng)

+ Viết tên riêng :Cửu Long ” (1 dòng), viết câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ (1 lần)

Công cha như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra

- Rèn kĩ năng viết đúng mẫu chữ, cỡ chữ .

+ Giáo dục Hs kĩ phải biết ơn công lao và sự hi sinh của cha mẹ cho con cái.

- GD học sinh ý thức trình bày VSCĐ .

II- Đồ dùng dạy- học: - Mẫu chữ .

- Phấn màu, bảng con.

III- Các hoạt động dạy- học

A. KTBC :3'

- Gọi 2 hs lên bảng viết :B

Bố Hạ.

- GV nhận xét, cho điểm.

B .Dạy bài mới:34'

1.Giới thiệu bài.

- Nêu mục đích , yêu cầu của tiết học.

2. Hướng dẫn HS viết trên bảng con .

a) Luyện viết chữ hoa:

- Tìm các chữ hoa có trong bài:

- Treo chữ mẫu

- Chữ C cao mấy ô, rộng mấy ô, gồm mấy nét ?

- GV viết mẫu+ nhắc lại cách viết từng chữ.

L, T, S, N

- GV nhận xét sửa chữa .

b) Viết từ ứng dụng :

- GV đưa từ ứng dụng để học sinh quan sát, nhận xét.

- GV giới thiệu về: Cửu Long

Hướng dẫn viết từ ứng dụng.

- Yêu cầu hs viết: Cửu Long

c) Viết câu ứng dụng:- Gv ghi câu ứng dụng.

Công cha như núi Thái Sơn

- 2 HS lên bảng viết từ. HS dưới lớp viết vào bảng con.

- HS tìm : C, L, T, S, N

- Cao 2,5 ô; rộng 2 ô; gồm 1 nét.

- 2 HS lên bảng viết, HS dưới lớp viết vào bảng con:

C, .L, T, S, N

- HS đọc từ viết.

- Hs theo dõi.

- HS viết trên bảng lớp, bảng con.

- 3 HS đọc, cả lớp đọc đồng thanh

- Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.
- GV giúp HS hiểu nội dung trong câu ứng dụng
 - Hướng dẫn viết : Dòng trên có mấy chữ, dòng dưới có mấy chữ ?
3. Hướng dẫn học sinh viết vào vở:
- GV nêu yêu cầu viết .
 - GV quan sát nhắc nhở t thế ngồi, chữ viết.
- HS KG yêu cầu viết hết phần chữ đứng.
4. Chấm, chữa bài.
- GV chấm 5 - 7 bài trên lớp.
- C- Củng cố - dặn dò:1'
- GV nhận xét tiết học.- Dặn hs rèn VSCĐ.

câu ứng dụng.

Dòng trên 6 chữ, dòng dưới 8 chữ.

-Hs nêu, viết bảng con:

Công, Thái Sơn, Nghĩa

-Học sinh viết vở:

+1 dòng chữ: C

+1 dòng chữ: L

+1 dòng từ ứng dụng.

1 lần câu ứng dụng.

- Hs theo dõi.

Thứ năm ngày 20 tháng 9 năm 2012

Toán

Luyện tập

I- Mục tiêu

- Củng cố, ghi nhớ bảng nhân 6.
- áp dụng bảng nhân 6 trong tính giá trị của biểu thức và giải bài toán có lời văn.
- HS có ý thức học thuộc bảng cửu chương và vận dụng linh hoạt trong làm toán.

II- Đồ dùng

III- Các hoạt động dạy học

A. KTBC: 2 — 3 p

- HS đọc thuộc lòng bảng nhân 6.
- GV nhận xét, đánh giá.

B. Bài mới: 30 — 33 p

1. Giới thiệu bài

2. Tổ chức cho HS làm các bài tập

Bài 1:

Gv nhận xét, chữa bài

Bài 2: Tính

- Gv và cả lớp nhận xét
- Em có thể viết dãy tính: $6 \times 9 + 6$ thành phép nhân của 2 số nào? Vì sao?
- Em có thể viết dãy tính: $6 \times 6 + 6$ thành phép nhân của 2 số nào? Vì sao?

Bài 3:

- Yêu cầu HS tự tóm tắt bài toán sau đó trình bày bài giải vào vở
- GV nhận xét, chữa bài.

Bài 4:

- GV nhận xét, chữa bài, yêu cầu HS

- HS nêu yêu cầu của bài tập
- HS nhắm rồi đọc kết quả (mỗi em 1 phép tính)

- HS làm ra nháp, 3 HS làm bảng lớp

- HS trả lời

- HS trả lời

- HS đọc đề toán

- HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng nhóm

- HS nêu yêu cầu của bài

- HS làm bài vào vở, 2 HS làm bảng nhóm

- | | | |
|--|--|-------------------|
| nêu đặc điểm của dãy số | | - HS đọc dãy số |
| - GV nhận xét, chữa bài | | |
| Sau khi hoàn thành bài 1,2,3,4 Hs có thể làm bài 5 | | - HS tự xếp hình. |
| GV theo dõi, nhận xét. | | |

3. Củng cố - dặn dò :

- HS đọc thuộc lòng bảng nhân 6. .
- GV nhận xét giờ học. Dặn dò về nhà: tiếp tục học thuộc bảng nhân 6

Chính tả Nghe viết : Ông ngoại

I-Mục tiêu

- Rèn kĩ năng viết đúng chính tả ,trình bày đúng đoạn “Trong cái vắng lặng...sau này” trong bài : Ông ngoại .Trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Tìm và viết đúng 2-3 tiếng có vần oay(bài 2).Làm đúng bài 3.
- Rèn cho HS trình bày VSCĐ.

II- Đồ dùng dạy- học :

Bảng phụ chép bài 3b .

III- Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A-KTBC :2 — 3 p

- GV gọi 2 HS TB viết bảng lớp : vượt qua, giành lại, ngạc nhiên.
- GV nhận xét, cho điểm .

B - Bài mới :

1 - GTB: - GV nêu mục đích ,yêu cầu của tiết học .

2- Hướng dẫn HS nghe - viết :

a) Chuẩn bị :- GV đọc đoạn văn .

- Hỏi: Vì sao bạn nhỏ gọi ông ngoại là người thầy giáo đầu tiên?

- Trong bài có chữ nào cần viết hoa? Vì sao?

-Tìm trong bài những chữ em cho là khó viết

- Gv hd viết chữ khó:lang thang, căn lớp, loang lổ, trong trẻo

+ phân biệt nặng/ lặng:+ nặng nhẹ

+ vắng lặng

- Đọc cho h/s viết bảng con chữ khó...

- HD cách trình bày:

b, G/v đọc chõ h/s chép vào vở .

-Nhắc nhở h/s cách ngồi viết, cách cầm bút .

- Đọc lại cho HS soát lỗi .

c) Chấm, chữa bài :

- GV chấm 5-7 bài, nhận xét chung .

3- Hướng dẫn làm bài tập :

+BT2: -Y/c h/s nêu y/c: tìm 3 tiếng có vần oay.

- YC hs tìm và ghi vào VBT

- HS khác viết bảng con :

- HS theo dõi .

- HS theo dõi .

- 1 HS đọc lại

- Vì ông dạy chữ cái đầu tiên...

HS tìm.

- HS theo dõi

- viết bảng con.

- Hs viết bài chính tả, soát lỗi .

- HS theo dõi .

- HS làm vào vở bài tập

- Gọi 1 em lên trình bày	Hs theo dõi.
- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng:	hs làm bài ra nháp
+ BT3: treo bảng phụ	
- Gv gọi hs trả lời miệng:	
+ khoảng đất trống trước hoặc sau nhà gọi là gì?	+ sân
+ Dùng tay đưa vật lên gọi là gì?	+ nâng
+ Cùng nghĩa với chăm chỉ, chịu khó là gì?	+ cần cù
4- Củng cố —dặn dò :	
- Nhận xét về chính tả, dặn HS rèn chữ đẹp	

Luyện từ và câu

Từ ngữ về gia đình. Ôn tập câu: Ai là gì?

I-Mục tiêu :

- Mở rộng vốn từ về gia đình, tìm được những từ chỉ gộp những người trong gia đình (bài 1).
- Xếp được những thành ngữ, tục ngữ vào nhóm thích hợp (bài 2)
- Đặt câu theo mẫu câu Ai(cái gì, con gì) là gì?(bài 3)
- Rèn kỹ năng viết câu đúng
- GD tình cảm yêu thương những người trong gia đình .

II- Đồ dùng dạy- học :

- Bảng phụ BT 2

III- Các hoạt động dạy- học chủ yếu :

A- KTBC : 3'

Các từ chỉ sự so sánh thường dùng là từ nào?

- Nhận xét, cho điểm .

B - Bài mới :

1- GTB: 1-2'

- Gv nêu mục đích, yêu cầu của giờ học .

2-Hướng dẫn làm bài tập :

a)BT1:

- Gọi 1 HS đọc yêu cầu
- hd: từ chỉ gộp(chỉ 2 người) trong gia đình
- Gọi hs tìm từ mẫu: ông bà, bố mẹ...
- Chia lớp làm 4 nhóm, yc các nhóm thảo luận ghi các từ ngữ đó ra bảng nhóm
- Đại diện các nhóm lên dán kq
- Gv nhận xét, chốt kq đúng của từng nhóm, nhóm nào tìm được nhiều từ ngữ và đúng thì đạt giải nhất.

b) BT2:

- 1 — 2 HS đọc nội dung bài
- Gv treo bảng phụ, nêu yêu cầu của bài
- + Ta phải xếp các từ ngữ vào mấy nhóm? những nhóm nào?
- Gọi 1 em đọc câu Tục ngữ a
- Theo em câu này xếp vào cột nào?

- HS nêu, lớp theo dõi .

- Hs theo dõi.

- 1 em đọc

- các nhóm thảo luận

- HS đọc các từ vừa tìm được

- 3 nhóm

- hs đọc

- cột b

- Em hãy đọc các câu còn lại và xếp vào cột thích hợp
- Gv gọi hs lên chữa.
- GV cùng hs nhận xét, chốt đáp án đúng.

c)BT 3:

- Gọi hs nêu yêu cầu của bài
 - Mời 1 HS làm mẫu : Nói về bạn Tuấn trong truyện Chiếc áo len
 - GV nhận xét
 - Yc làm vào vở
 - Gọi vài hs chữa bài
- 3- Củng cố, dặn dò
- Con cháu cần có thái độ ntn đối với ông bà?
 - Câu Ai là gì? gồm mấy bộ phận chính? Đầu câu viết như thế nào? Cuối câu ghi dấu gì?

- Hs làm vở bài tập,
- Hs chữa bổ sung vào vở bài tập.
- HS nêu yc: Đặt câu theo mẫu Ai là gì? để nói về 4 nhân vật trong các bài tập đọc đã học
- Hs làm bài.

Buổi chiều

Tự nhiên và xã hội

Vệ sinh cơ quan tuần hoàn

I- Mục tiêu:

- Biết so sánh mức độ làm việc của tim
- Nêu được việc nên làm và không nên làm để bảo vệ cơ quan tuần hoàn.
- HSKG biết tại sao không nên học tập và lao động quá sức.
- GD ý thức bảo vệ cơ quan tuần hoàn

II- Đồ dùng dạy- học: Hình trong sách giáo khoa trang 18, 19

III- Hoạt động dạy - học:

1, Hoạt động 1: trò chơi vận động:13-15'

* Mục tiêu : so sánh mức độ làm việc của tim

* Cách tiến hành : -

- Cho hs chơi trò chơi “ con thỏ, ăn cỏ, uống nước, vào hang”

+GV hô: lúc đầu hô vừa phải, lúc sau hô nhanh hơn

+ Em có thấy nhịp tim và nhịp mạch nhanh hơn lúc ta ngồi yên không?

- Chơi trò chơi vận động nhiều: tập vài đt TD trong đó có động tác nhảy

+ Em hãy so sánh nhịp tim và nhịp mạch khi vận động mạnh với khi vận động nhẹ hoặc khi nghỉ ngơi?

Hs làm theo hiệu lệnh em nào sai hát 1 bài)

Nhanh hơn 1 chút

Hs tập

nhịp đập của tim và mạch nhanh hơn BT

KL: LĐ và vui chơi có lợi cho HĐ của tim mạch. Nếu HĐ quá sức tim bị mệt có hại cho SK

2, HĐ 2:Thảo luận nhóm15-17'

* Mục tiêu : Nêu được việc nên làm và không nên làm để bảo vệ cơ quan tuần hoàn .